

Số: 48/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024**

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát hoạt động công vụ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương; Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp;

Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 30/3/2023,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Thông qua kiểm tra để đánh giá tình hình thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; bảo đảm các chỉ đạo được thực hiện nghiêm túc, khẩn trương, đúng quy định; góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ và hoạt động của các cơ quan

hành chính nhà nước. Nâng cao hiệu quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của công dân, tổ chức; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn thư.
- Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền những nội dung về thủ tục hành chính cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc bãi bỏ.
- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, văn hóa công sở. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; đánh giá những ưu điểm, mặt tích cực; phát hiện những tồn tại, khuyết điểm, khó khăn, bất cập; kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp xử lý; nâng cao trách nhiệm tuân thủ pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

## **2. Yêu cầu**

- Hoạt động kiểm tra bảo đảm đúng pháp luật, khách quan, chính xác, trung thực, không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân là đối tượng kiểm tra.
- Có kết luận, đánh giá rõ ràng, cụ thể những vấn đề về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở tại các cơ quan, đơn vị; các kiến nghị, đề xuất phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng kiểm tra**

- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (*bao gồm các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn*).
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

### **2. Thành phần Đoàn Kiểm tra**

Đoàn kiểm tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, gồm:

- Trưởng đoàn: 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh*).
- Phó Trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, lãnh đạo Sở Nội vụ.
- Thành viên: Công chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ.

### **3. Phương pháp kiểm tra**

#### **3.1. Đối với kiểm tra theo kế hoạch**

- Đoàn kiểm tra xây dựng lịch kiểm tra, thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo theo nội dung kiểm tra tại Kế hoạch này và báo cáo tại buổi làm việc với Đoàn kiểm tra; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan phục vụ công tác kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra tiến hành nghiên cứu báo cáo; kiểm tra thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra lập biên bản kết quả làm việc; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có).

#### **3.2. Đối với các cuộc kiểm tra đột xuất**

- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra thực tế, đột xuất không thông báo trước đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra lập biên bản kết quả làm việc; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra (có các minh chứng bằng hình ảnh, video clip kèm theo...) và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có).

#### **3.3. Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra**

- Kết quả kiểm tra đột xuất: Báo cáo mỗi quý một lần; thời hạn báo cáo: Trước 05 ngày diễn ra kỳ họp tháng cuối quý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với kết quả kiểm tra theo kế hoạch: Báo cáo kết quả kiểm tra với Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ 06 tháng một lần vào tháng 6 và tháng 12; thời hạn báo cáo: Trước 05 ngày diễn ra kỳ họp tháng 6 và kỳ họp tháng 12 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **III. NỘI DUNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, HÌNH THỨC KIỂM TRA**

### **1. Nội dung kiểm tra**

1.1. Kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tập trung vào một số nội dung sau:

1.1.1. Việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, về kỷ luật, kỷ cương hành chính<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát hoạt động công vụ; Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương; Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Văn bản số 1628/UBND-NC ngày 21/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Công điện số 280/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 5188/UBND-NC ngày 18/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Công điện số

1.1.2. Kiểm tra việc thực hiện các chỉ đạo, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm 2024. Đối với các xã, phường, thị trấn kiểm tra việc thực hiện các chỉ đạo, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giao trong năm.

- Kết quả chỉ đạo, thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm thuộc ngành, lĩnh vực quản lý thuộc chức năng, nhiệm vụ và theo Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh (*kiểm tra đối với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh*);

- Kết quả chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; kết quả tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*nếu có*);

- Kết quả chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh (*kiểm tra đối với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố*);

1.1.3. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính:

- Việc chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị năm 2024 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>2</sup>;

- Việc chỉ đạo, thực hiện quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính<sup>3</sup> (*nếu có*);

- Công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị; việc thực hiện công khai danh sách các tổ chức, cá nhân giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn theo quy định;

- Công tác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính, niêm yết công khai thủ tục hành chính;

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính (đến thời điểm kiểm tra):

+ Số hồ sơ đã hoàn thành việc giải quyết nhưng trễ hạn;

+ Số hồ sơ đang giải quyết quá hạn còn tồn đọng;

+ Hồ sơ trả lại cho người dân, doanh nghiệp để bổ sung thành phần hồ sơ;

- Việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công; số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

1.1.4. Kiểm tra việc chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện Chi thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu

---

968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 5285/UBND-NC ngày 24/10/2023 về việc thực hiện Chi thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ...

<sup>2</sup> Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 23/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2024.

<sup>3</sup> Chi thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 5750/UBND-NC ngày 17/11/2023 về việc chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị.

quả tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

- Việc thực hiện quy định về công tác tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

- Kết quả xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết các vụ việc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao (nếu có);

- Việc thực hiện quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp nhận, xử lý các thông tin, báo cáo, phản ánh về hành vi tham nhũng.

- Công tác thanh tra, kiểm tra.

1.1.5. Kiểm tra việc thực hiện công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức (*việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng, tiếp nhận; quy hoạch; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; đào tạo bồi dưỡng; đánh giá, xếp loại và thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức*).

1.1.6. Kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Việc chấp hành quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh về trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của người đứng đầu; rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị;

- Việc chấp hành quy định thời gian làm việc hành chính; tuân thủ nội quy, quy chế làm việc, đạo đức công vụ, giao tiếp ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ;

1.1.7. Việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm trong xử lý công việc của cán bộ, công chức, viên chức:

- Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu;

- Tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc;

- Tình trạng sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, không quyết định công việc thuộc thẩm quyền.

- Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

1.1.8. Kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở:

- Việc công khai thông tin;

- Việc tổ chức để Nhân dân bàn, quyết định và tham gia ý kiến;

- Trách nhiệm trong việc bảo đảm để Nhân dân thực hiện kiểm tra, giám sát.

1.1.9. Kết quả khắc phục tồn tại, khuyến điểm năm 2023 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 6427/UBND-NC ngày 22/12/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác thanh

tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ và xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân.

**2. Thời gian kiểm tra:** Theo lịch do Đoàn Kiểm tra xây dựng.

**3. Địa điểm kiểm tra:** Trụ sở làm việc cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra.

#### **4. Hình thức kiểm tra**

4.1. Kiểm tra theo kế hoạch (*có thông báo thời gian, đối tượng kiểm tra*)

4.2. Kiểm tra theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*nếu có*).

4.3. Kiểm tra đột xuất hoặc theo thông tin, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân (*Đoàn kiểm tra có thể lựa chọn một số nội dung kiểm tra tại mục 1, phần III Kế hoạch này để thực hiện kiểm tra đột xuất*).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra và tham mưu các nội dung liên quan để Đoàn kiểm tra tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn Kiểm tra theo Kế hoạch này.

- Tổng hợp chung kết quả kiểm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

+ Kết quả kiểm tra đột xuất: Báo cáo mỗi quý một lần (*trước 05 ngày diễn ra kỳ họp tháng cuối quý của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

+ Đối với kết quả kiểm tra theo kế hoạch: Báo cáo kết quả kiểm tra với Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ 06 tháng một lần vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm (*trước 05 ngày diễn ra kỳ họp tháng 6 và kỳ họp tháng 12 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm (*nếu có*).

- Lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện kế hoạch này, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

#### **2. Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Triển khai Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; phối hợp, tạo điều kiện để Đoàn Kiểm tra thực hiện kiểm tra tại cơ quan, đơn vị;

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra;

- Báo cáo, giải trình về nội dung kiểm tra khi Đoàn Kiểm tra yêu cầu. Thực hiện các kiến nghị của Đoàn Kiểm tra hoặc cơ quan có thẩm quyền; báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tự kiểm tra hoạt động công vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Rà soát, thay thế, điều chuyển, xử lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý không dám làm, né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm hoặc vi phạm, những nhiều, tham nhũng, tiêu cực.

### **3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Cử công chức tham gia Đoàn Kiểm tra, thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm tra theo Kế hoạch.

- Chủ trì kiểm tra nội dung công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và kiểm tra công tác tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; việc chấp hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này.

### **4. Thanh tra tỉnh**

- Cử công chức tham gia Đoàn Kiểm tra, thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm tra theo kế hoạch.

- Chủ trì kiểm tra về công tác chỉ đạo, thực hiện các nội dung về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; các lĩnh vực thuộc ngành thanh tra.

### **5. Sở Tài chính**

Thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

### **6. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh**

Theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện đăng tải, đưa tin về Kế hoạch kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024 và kết quả kiểm tra của các Đoàn Kiểm tra.

### **7. Đoàn Kiểm tra**

- Xây dựng Đề cương báo cáo tự kiểm tra đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo trước khi tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch; xây dựng lịch kiểm tra và tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch này.

- Kết thúc các đợt kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất, Đoàn Kiểm tra xây dựng báo cáo và đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn

đề cần chỉ đạo, chấn chỉnh và yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, xem xét xử lý các trường hợp vi phạm.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024; yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các CQ, ĐV thuộc và trực thuộc UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TP Nội chính, HC-TC (Hiếu);
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**